

Châu Thành, ngày 22 tháng 5 năm 2024

Số: 127/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 485/2024/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trịnh Minh H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: **Số A ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.**

Bị đơn: Bà **Đoàn Thị Cẩm L**, sinh năm 1992

Địa chỉ: **ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Trịnh Minh H** và bà **Đoàn Thị Cẩm L**.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về hôn nhân: Ông **Trịnh Minh H** và bà **Đoàn Thị Cẩm L** thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Ông **Trịnh Minh H** và bà **Đoàn Thị Cẩm L** thống nhất thoả thuận: giao người con chung **Trịnh Trà M**, sinh ngày 30/5/2016 cho bà **Đào Thị Cẩm L1** nuôi dưỡng (Theo nguyện vọng của cháu **Trà M** muốn sống chung với

bà L1); Giao Trịnh Minh K, sinh ngày 08/01/2018 cho ông Trịnh Minh H nuôi dưỡng.

Ông Trịnh Minh H và bà Đoàn Thị Cẩm L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trịnh Minh H và bà Đoàn Thị Cẩm L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Trịnh Minh H và bà Đoàn Thị Cẩm L tự nguyện thống nhất thỏa thuận ông Trịnh Minh H chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003498 ngày 13/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông Trịnh Minh H được hoàn trả lại số tiền án phí còn chênh lệch là 150.000 đồng.

Bà Đoàn Thị Cẩm L không phải chịu án phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC. THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Sơn Thị Hồng Nhân**